TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2024/HS-ST
Ngày 27-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Long và bà Nguyễn Thị Tạc.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Khang Êban - Kiểm sát viên.

Ngày 27/6/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2024/TLST-HS ngày 27/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2024/QĐXXST-HS ngày 14/6/2024, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Trương Văn T; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 04 tháng 5 năm 1977, tại tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Không nơi ở nhất định;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do;

Trình độ học vấn: 01/12; Họ và tên cha: Trương Văn U (Chết); Họ và tên mẹ: Phạm Thị N, sinh năm: 1961; Bị cáo có vợ là Vi Thị L, sinh năm: 1981 (Đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2004;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 22/7/2015, bị Công an thành phố P, tỉnh Hà Nam lập danh chỉ bản về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 29/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 25/2016/HSST).

Ngày 30/3/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 08/2017/QĐ-TA; ngày 20/02/2018 chấp hành xong.

Ngày 10/4/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 61/2019/QĐ-TA; ngày 21/02/2020 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 30/01/2024 cho đến nay. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn T là người nghiện ma túy loại Heroin. Khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 30/01/2024, T thuê xe ôm (chưa xác định được nhân thân, lai lịch người được thuê) đến chợ P, rồi một mình đi bộ đến khu vực nghĩa trang cuối đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để mua ma túy sử dụng. Tại đây, T mua ma túy, loại Heroin của một người nam giới (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 180.000 đồng. T mua bơm kim tiêm rồi lấy ra một ít ma túy để sử dụng, số ma túy còn lại T cho vào bơm kim tiêm rồi cất giấu trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người với mục đích để sử dụng rồi đón xe ôm về Siêu thị C1 ở số A N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì bị lực lượng Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, tạm giữ vật chứng vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 258/KL-KTHS, ngày 05/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ: Chất rắn bên trong 01 ống kim tiêm nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2084gam, loại Heroin, có tên khoa học là D..

Tại Cáo trạng số: 160/CT-VKSTP-BMT ngày 27/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Trương Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột sau khi phân tích, chứng minh các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,1712 gam ma túy loại Heroin, 01 bơm kim tiêm nhựa và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 01 phong

bì ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Trương Văn T – BMT", có các chữ ký ghi Y Phúc Niê K, Nguyễn Bá H và đóng dấu màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh Đ là tang vật của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên Tòa bị cáo Trương Văn T không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Trương Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang và lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Do ý thức coi thường luật pháp, nên vào 13 giờ 20 ngày 30/01/2024, tại nhà vệ sinh tầng 1 Siêu thị C1 ở địa chỉ số A N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Trương Văn T có hành vi cất giấu 0,2084gam ma túy, loại Heroin với mục đích sử dụng thì bị Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;..."

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội, hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương,

ngoài ra bị cáo là người có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét, áp dụng trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về các biện pháp tư pháp: Đối với 0,1712 gam ma túy loại Heroin, 01 bơm kim tiêm nhựa và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong 01 phong bì ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Trương Văn T – BMT", có các chữ ký ghi Y Phúc Niê K, Nguyễn Bá H và đóng dấu màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh Đ là tang vật của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp cần chấp nhận.

[6] Các tình tiết khác liên quan trong vụ án: Đối với đối tượng nam giới bán ma túy cho bị cáo Trương Văn T ở khu vực nghĩa trang cuối đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và người chạy xe ôm chở bị cáo T đi mua ma túy. Quá trình điều tra vụ án cho đến nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách hành vi của các đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Trương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố*:* Bị cáo Trương Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn T: 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 30/01/2024.

[2]*:* Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1712 gam ma túy loại Heroin, 01 bơm kim tiêm nhựa và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong

01 phong bì thư số 258/KL-KTHS ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Trương Văn T – BMT", có các chữ ký ghi tên Y Phúc Niê K, Nguyễn Bá H và đóng dấu màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh Đ

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như trong biên bản giao nhân vật chứng, tài sản ngày 26/6/2024 giữa Công an T và Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột).

[3] *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nguyệt